

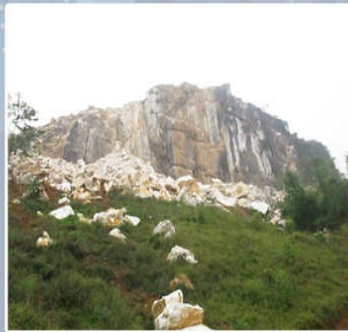


**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAVICO**

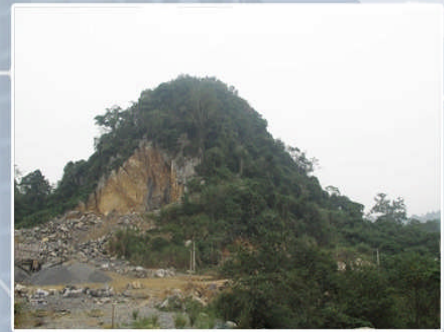
# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**



Mỏ đá trắng Thâm Thèn  
xã Tân Lập-Lục Yên-Yên Bái



Mỏ đá trắng Khau Ca  
xã An Phú-Lục Yên-Yên Bái



Mỏ đá Pha Xúm  
xã Thanh Xuân-Như Xuân-Thanh Hóa



Nhà máy chế biến đá  
166 Tựu Liệt-Tam Hiệp-Thanh Trì-HN



Dự án Savico Plaza  
7-9 Nguyễn Văn Linh - Long Biên -HN



Dự án Khách sạn Sông Hồng  
TP. Vinh Yên



Dự án Mipecc Tower  
22 Tây Sơn - Hà Nội



Dự án Indochina Plaza  
239 Xuân Thủy - Hà Nội



Dự án Sunrise Hội An Resort  
Thị xã Hội An - Quảng Nam

Hà nội, tháng 04 năm 2012

## *Lời ngỏ*

**Kính gửi: Quý Cổ đông và nhà đầu tư.**

*Công ty Cổ phần VINAVICO xin gửi tới quý vị bản Báo cáo thường niên 2011 thể hiện đầy đủ hoạt động SXKD năm 2011 của công ty với sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới hết sức khó khăn.*

*Với mục tiêu là “Sự phát triển của mỗi thành viên, lợi ích của các cổ đông, sự thỏa mãn của khách hàng và sự phồn vinh của đất nước” và sứ mệnh “VINAVICO sẽ trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực khai thác khoáng sản” giá trị cốt lõi xuyên suốt quá trình “Con người VINAVICO - tài năng, sáng tạo và tận tụy”. Trong những năm qua Công ty đã chọn lọc và đầu tư vào những ngành nghề mũi nhọn, có tiềm năng sinh lời cao trong trung và dài hạn thuộc các lĩnh vực tài chính, khai thác khoáng sản, xây dựng, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ truyền thông và ứng dụng công nghệ mới... Với định hướng đúng đắn, mục tiêu đầu tư rõ ràng; với động lực làm việc và tinh thần hăng say cống hiến, xây dựng công ty ngày càng phát triển theo mục tiêu và sứ mệnh của mình. Vượt qua những khó khăn chung của tình hình kinh tế trong nước và khu vực cũng như thế giới, năm 2011 công ty đã gặt hái được những thành công quan trọng, làm tiền đề cho sự phát triển bền vững.*

*Thông qua Báo cáo thường niên 2011, VINAVICO muốn minh bạch và chia sẻ đến Quý cổ đông và các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Có thể thấy một thực tế rằng, trong nền kinh tế thị trường, hội nhập Quốc tế hiện nay “Tư duy mạnh hơn kinh nghiệm”, chỉ có tư duy đúng mới có thể đứng vững và phát triển trong công cuộc toàn cầu hóa. Nhận thức được vấn đề này Ban lãnh đạo công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự tài giỏi, biết tư duy đúng hướng, tuân thủ luật pháp với phương thức kinh doanh hiện đại và lành mạnh. Bên cạnh đó, sự hợp tác của Quý cổ đông, các nhà đầu tư và các đối tác là không thể thiếu để đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty trong tương lai./.*

**I-TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP:**

Tên doanh nghiệp  
 Tên tiếng Anh  
 Tên viết tắt

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAVICO**  
 VINAVICO JOIN STOCK COMPANY  
 NAVICOM., JSC

Logo



Ngày thành lập  
 Mã số doanh nghiệp - Mã số thuế  
 Trụ sở chính  
 Website  
 Điện thoại - Fax  
 Vốn điều lệ  
 Mã cổ phiếu  
 Đơn vị kiểm toán độc lập

06/4/2006  
 0101910492  
 Số 28, Lô 1B, Khu ĐTM Trung Yên, Trung Hòa,  
 Cầu Giấy, Hà Nội.  
[www.vinavicogroup.com](http://www.vinavicogroup.com)  
 (84-4) 3767.3879 - (84-4) 3767.3880  
 92.000.000.000VNĐ  
 CTA  
 Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.

**1.1 Sơ đồ cơ cấu tổ chức:**



**Các Công ty có liên quan:**

**1. Công ty Cổ phần đá tự nhiên Vnstone**

Thành lập ngày 13/8/2011.

Địa chỉ: Số 94 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ.

Vốn Vinavico góp: 9.600.000.000 VNĐ.

Giám đốc: ông Trần Hoài Vũ.

**2. Công ty Cổ phần đá cẩm thạch Lục Yên**

Thành lập ngày 22/12/2011.

Địa chỉ: Thôn Các Hai, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Vốn điều lệ: 40.000.000.000 VNĐ.

Vốn Vinavico góp: 38.000.000.000 VNĐ.

Giám đốc: ông Trần Trọng Huy.

**1.2 Nhân sự chủ chốt của Công ty:**

- **Hội đồng Quản trị:**



Chủ tịch HĐQT  
Ông Mai Hồng Bằng



Ủy viên HĐQT  
Ông Vũ Hồng Sơn



Ủy viên HĐQT  
Ông Nguyễn Ngọc Lâm



Ủy viên HĐQT  
Ông Nguyễn Thanh Hoàn



Ủy viên HĐQT  
Ông Đinh Thanh Bình

- **Ban Tổng Giám đốc:**



Tổng giám đốc  
Mai Hồng Bằng



P. Tổng giám đốc  
Trần Trọng Huy



P. Tổng giám đốc  
Đinh Thanh Bình



Kế toán trưởng  
Nguyễn Tiến Hùng

- **Ban Kiểm soát:**

**Ông: Lê Anh Tuấn**

**Trưởng Ban Kiểm soát.**

**Ông: Nguyễn Thành Bao**

**Thành viên Ban Kiểm soát**

**Ông: Nguyễn Công Đường**

**Thành viên Ban Kiểm soát**

### **1.3 Chính sách nhân sự của VINAVICO:**

#### **1.3.1 Chế độ làm việc:**

Thời gian làm việc: Công ty làm việc 8 tiếng/ngày, 6 ngày/tuần đối với khối văn phòng, khối các dự án tùy vào tình hình thực tế thời gian làm việc được điều chỉnh cho phù hợp.

Chế độ tiền lương cơ bản, BHXH, BHYT, BHTN và chế độ nghỉ lễ, tết, nghỉ phép được tuân thủ theo quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định của Nhà nước cũng như các quy chế nội bộ được công ty ban hành.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được trang bị đầy đủ máy móc thiết bị phục vụ cho công việc. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các quy định về toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

#### **1.3.2 Chính sách lương, thưởng và phúc lợi:**

Công ty luôn đặt lợi ích người lao động lên hàng đầu, con người là tài sản vô giá, là sức mạnh của VINAVICO. Người lao động trong Công ty ngoài tiền lương được hưởng theo hợp đồng cố định còn được trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương hàng năm theo kỳ chócán bộ, công nhân viên công ty.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật, phương án kinh doanh, ... đem lại hiệu quả về kinh tế, môi trường và xã hội tại các địa bàn, dự án có sự tham gia của VINAVICO. Đồng thời, Công ty áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các cán bộ, công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và hình ảnh của Công ty.

#### **1.3.3 Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn, có kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp vào làm việc, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Công ty có chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ, phúc lợi tương xứng dành cho nhân sự có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

Tại VINAVICO, người lao động luôn được tạo điều kiện, khuyến khích học tập, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khoá tập huấn, đào tạo ngắn hạn, dài hạn để nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu công việc.

## **II-QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:**

### **2.1 Quá trình thành lập doanh nghiệp:**

Công ty Cổ phần VINAVICO tiền thân là công ty Đầu tư và Tư vấn Nam Việt, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận kinh doanh số 0103008626 ngày 06 tháng 4 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp với mức vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Đến ngày 02 tháng 12 năm 2009 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Vinavico để chính thức gia nhập hệ thống VINAVICO bao gồm 11 đơn vị thành viên trong đó có các đơn vị đã được niêm yết trên SGDCK HN với mã chứng khoán là CTN, CTM.

Đến ngày 12 tháng 5 năm 2010 Công ty đăng ký tăng vốn điều lệ lên 92 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế số 0101910492 chuyển từ Giấy ĐKKD 0103008626 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/04/2006.

### **2.2 Những dấu ấn trong quá trình phát triển:**

Công ty Cổ phần VINAVICO từ khi thành lập đến nay đã trải qua những mốc phát triển, từ một công ty còn non trẻ trong ngành đầu tư, khai thác khoáng sản, công ty đã tích lũy được những kinh nghiệm quý báu trong quản lý, điều hành và ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.

Sau 06 năm thành lập, để triển khai các dự án về khai thác mỏ, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 92 tỷ.

-Ngày 06/04/2006 Công ty được thành lập với tên gọi Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn Nam Việt vốn điều lệ đăng ký là 30.000.000.000 đồng.

-Ngày 02/12/2009 Công ty gia nhập hệ thống Vinavico và đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần VINAVICO.

-Ngày 24/02/2010, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 92.000.000.000 tỷ đồng. Đây là một dấu mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Công ty sau 04 năm thành lập

-Ngày 06/05/2010 Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinavico ra nghị quyết Quyết định lựa chọn phương án niêm yết 9,2 triệu cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

-Ngày 24/09/2010 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy phép số 86/GCN-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Vinavico niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

-Ngày 01/10/2010 cổ phiếu CTCP Vinavico (CTA) có phiên giao dịch đầu tiên trên thị trường HNX.

-Ngày 13/8/2011 công ty góp vốn thành lập công ty Cổ phần đá tự nhiên Vnstone, với số vốn góp là 96% tổng vốn điều lệ.

-Ngày 22/12/2011 công ty góp vốn thành lập Công ty Cổ phần đá Cẩm thạch Lục Yên, với số vốn góp là 96% tổng vốn điều lệ.

### **2.3 Ngành nghề kinh doanh:**

Xây dựng và kinh doanh nhà máy thuỷ điện, nhà máy xi măng, văn phòng cho thuê  
Kinh doanh bất động sản  
Xây dựng các công trình giao thông, thuỷ lợi, thuỷ điện  
Xây dựng dân dụng, công nghiệp  
San lấp mặt, bốc xúc đất đá khai thác mỏ  
Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị xây dựng  
Buôn bán vật tư máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng, giao thông, thuỷ điện  
Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá  
Khai thác, buôn bán vật liệu xây dựng  
Xây lắp các công trình điện đến 110KV  
Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh  
Ủy thác xuất nhập khẩu  
Nhận uỷ thác đầu tư (Không bao gồm nhận uỷ thác đầu tư chứng khoán)  
Kinh doanh, khai thác và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà Nước cấm)  
Lắp đặt hệ thống xây dựng  
Hoàn thiện công trình xây dựng  
Bán buôn ô tô, xe máy  
Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)  
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy

### **2.4 Định hướng phát triển:**

Định hướng phát triển của Công ty Cổ phần VINAVICO là xây dựng và phát triển công ty ngày càng vững mạnh, trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh, khai thác khoáng sản tại Việt Nam; Lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo cho sự phát triển bền vững, lấy thi công khai thác mỏ áp dụng công nghệ hiện đại với mô hình quản lý tiên tiến, làm chủ đạo cho sự phát triển sản xuất kinh doanh và nắm bắt cơ hội đa dạng hóa ngành nghề tạo sự phát triển bền vững cho doanh thu và lợi nhuận.

Chiến lược phát triển của Công ty cổ phần VINAVICO là “phát triển bền vững, luôn luôn chú trọng tới việc áp dụng công nghệ mới trong lĩnh vực khai thác mỏ, mở rộng thị trường, phát triển sản xuất kinh doanh các sản phẩm đá tự nhiên, đá nhân tạo do công ty sản xuất, chế biến và nhập khẩu. khai thác chế biến đá trắng, đá đen và các sản phẩm khác. Cán bộ công nhân viên của công ty đều có ý thức xây dựng, phấn đấu bồi dưỡng trình độ, nâng cao tinh thần đoàn kết để xây dựng tập thể vững mạnh, sẵn sàng đón nhận những thử thách và cơ hội mới cũng như hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển thương hiệu và sản phẩm của công ty, khẳng định vị trí VINAVICO trên thị trường trong nước và quốc tế.

Định hướng phát triển năm 2012 và những năm tiếp theo:

-Trong năm 2012, VINAVICO tập trung thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện hiệu quả chủ trương thu hút nhân tài, hoàn thiện quy trình tuyển dụng, đào tạo, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên.

-Do chính sách của Chính phủ hạn chế việc cho phép các Doanh nghiệp khai thác xuất khẩu đá Block nên VINAVICO tập trung triển khai thực hiện dự án nhà máy chế biến bột đá tại khu công nghiệp phía Nam thành phố Yên Bái và Nhà máy chế biến đá tự nhiên Vnstone tại đường Tụ Liệt, Thanh Trì, Hà Nội phục vụ công tác chế biến đá tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

-Tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư, bạn hàng tin cậy, có nhu cầu kết hợp với Công ty để góp vốn khai thác các mỏ của công ty hoặc chuyển nhượng một phần mỏ để có chi phí đầu tư dài hạn cho khai thác mỏ và dự án nhà máy chế biến đá của công ty.

-Sử dụng hiệu quả và bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, huy động vốn từ các nguồn khác để phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

### **III-TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2011:**

#### **3.1 Các sự kiện tiêu biểu năm 2011:**

Vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế, năm 2011 Ban lãnh đạo công ty Cổ phần Vinavico đã có những chiến lược, có những hướng đi đúng đắn để đưa ra các giải pháp phát triển Vinavico ổn định, đứng vững trên thương trường. Một năm đầy khó khăn nhưng cũng là một năm thành công của Vinavico với việc thành lập Công ty thành viên, phát triển lĩnh vực thi công ốp lát đá; tự chủ được tài chính trong kinh doanh, chú trọng marketing, PR thương hiệu ... nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả công việc.

-Trong năm 2011 công ty đã góp vốn thành lập 2 công ty thành viên là: Công ty Cổ phần đá tự nhiên Vnstone và Công ty Cổ phần đá Cẩm thạch Lục Yên, Ban lãnh đạo đã sát sao, định hướng, bước đầu đi vào hoạt động ổn định.

-Lĩnh vực thi công ốp lát đá tự nhiên được Ban lãnh đạo công ty triển khai thực hiện, tuy là lĩnh vực mới nhưng bằng sự nhanh nhạy, định hướng đúng đắn, công ty đã trúng thầu nhiều dự án lớn như: Dự án Sunrise Hội An Resort, dự án Mipec Tower, dự án Savico Megamall, ... thương hiệu VINAVICO đã được các Chủ đầu tư đánh giá cao, từng bước xây dựng, khẳng định được uy tín, thương hiệu VINAVICO.

#### **3.2 Hoạt động tại các dự án khai thác mỏ:**

##### **\*Mỏ Thâm Then (Yên Bái):**

Năm 2011, dự án mỏ đá Thâm Then gặp nhiều khó khăn trong khai thác. Hiện nay Công ty đã mở 4 moong khai thác khác nhau. Tuy nhiên, chất lượng sản phẩm ở mỗi moong và điều kiện khai thác là khác nhau.



- Moong 1: Sản phẩm đá khai thác được có độ trắng không cao, có pha lẫn quặng, không đáp ứng được yêu cầu về xuất khẩu, chỉ phù hợp cho thị trường trong nước. Song trữ lượng có thể khai thác tại moong 1 là không lớn (khoảng 1000 m<sup>3</sup>).

- Moong 2: Công ty đã tiến hành mở moong 2 khá sớm, tuy nhiên sản phẩm được khai thác tại moong này không được kết quả như kỳ vọng. Sản phẩm bị rạn nứt nhiều, không thu hồi được khối lớn, chủ yếu là đá vụn phù hợp làm nguyên liệu cho nghiền bột. Tuy nhiên do nhà máy nghiền bột còn thiếu kinh phí để xây dựng nên sản phẩm vẫn chưa được tận dụng hiệu quả (sẽ xúc tiến trong năm 2012)

- Moong 3: Các sản phẩm khai thác tại đây có chất lượng tương đối đồng đều. Với dòng sản phẩm chủ yếu là Trắng xám. Đây được xem là sản phẩm chủ đạo của mỏ Thâm Thèn, trữ lượng tương đối lớn. Các sản phẩm khai thác tại moong này được cung cấp cho thị trường nội địa. Năm 2011, các sản phẩm khai thác từ moong này được cung cấp cho nhiều công trình trong nước như: Công trình Trường đào tạo cán bộ kiểm soát Hà Đông, tòa tháp IdoChina Plaza....

- Moong 4: Với các sản phẩm chủ đạo là đá trắng, trắng xám, đều màu, các sản phẩm khai thác có thể xẻ thành các slap (dạng tấm) để xuất khẩu. Tuy nhiên, trên bề mặt sản phẩm còn có nhiều điểm nứt, vỡ. Trong quá trình khai thác có nhiều hạn chế nên không thu hồi được khối lớn. Hiện nay Công ty đang tiến hành khai thác tại moong 4.



*An toàn lao động luôn được Công ty quan tâm hàng đầu trong sản xuất*



*Sản phẩm đá block khai thác tại mỏ Thâm Thên (Yên Bái)*

**\* Mỏ Khau Ca (Yên Bái):**

Dự án Khau Ca có 3 núi, chia làm 3 địa điểm khai thác. Hiện nay, Công ty đang tiến hành mở một moong khai thác tại đây, cho sản lượng hơn 100m<sup>3</sup> đá block. Bước đầu khai thác thu hồi các sản phẩm có chất lượng tốt: đá trắng mịn, đều, có pha lẫn vân đỏ ruby và xanh (saphia), có khả năng thu hồi được các khối lớn. Công ty đang tích cực chào hàng các sản phẩm mới này và triển vọng là khả quan. Tuy nhiên, do thủ tục cấp mỏ vẫn chưa hoàn thiện nên Công ty vẫn chưa cho triển khai hoạt động khai thác tại moong 2 và moong 3.



*Đá cẩm thạch khai thác tại mỏ Khau Ca (Yên Bái)*



*Nguồn đá cẩm thạch tại mỏ Khau Ca (Yên Bái)*



*Sản phẩm đá cẩm thạch tập kết tại mỏ Khai Ca (Yên Bái) trước khi đưa về nhà máy sản xuất đá tự nhiên Vnstone (Tựu Liệt, Thanh Trì, Hà Nội)*

**\*Mỏ Pha Xúm (Thanh Hóa):**

Năm 2011, Công ty cổ phần Vinavico đã có sự thay đổi chiến lược kinh doanh theo hướng mới. Do điều kiện khai thác và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, thị trường đá trắng bị thu hẹp do chính sách hạn chế xuất khẩu đá khối (block), mặt khác thị trường đá đen trong nước có xu hướng tăng nhanh, kèm theo đó là việc Công ty nhận được các hợp đồng cung cấp đá đen tương đối lớn. Do vậy, việc đầu tư cho hoạt động khai thác đá đen tại mỏ đá Pha Xúm, tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa cũng được Ban Tổng Giám đốc đẩy mạnh. Dây chuyền công nghệ khai thác mỏ và chế biến khép kín: Khai thác đá khối - Đá xẻ - Chế biến tinh. Thiết bị khai thác bao gồm máy xúc, máy xúc lật, hệ thống máy cắt, máy xẻ và nhà xưởng sản xuất chế biến được đầu tư kỹ lưỡng.

Từ tháng 6/2011 các hạng mục đầu tư đã hoàn thành và đi vào khai thác. Sản lượng đá khối đạt 12.000m<sup>3</sup>/năm, đá thành phẩm đạt 3.500m<sup>2</sup>/tháng. Hiện mỏ Pha Xúm đã sản xuất được tất cả các loại đá thành phẩm: đá hone, đá băm mặt, xẻ rãnh, mài mịn, khô lửa, bó via... Các sản phẩm này đã đáp ứng nhu cầu cung cấp cho các dự án lớn như Dự án Sunrise Resot Hội An (trên 15.000 m<sup>2</sup>), dự án Mipec Tower, Indochina Plaza Hà Nội.... Dự án Pha Xúm hứa hẹn sẽ mang lại nhiều lợi nhuận cho Công ty trong năm 2012.

Hình ảnh về sản xưởng sản xuất tại dự án Pha Xúm:



*Xưởng chế biến đá tại dự án Pha Xúm*

Một số sản phẩm được chế biến tại Dự án Pha Xúm:





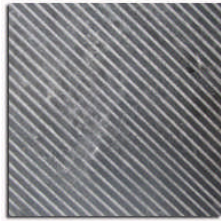
*Mài nhẵn honde*



*Băm mặt*



*Đá mẽ*



*Chẻ sóng*



*Khò lửa*



*Mài nhẵn*

### 3.3 Thi công các dự án ốp lát đá tự nhiên:

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ TỰ NHIÊN VNSTONE**

Tên tiếng Anh: VNSTONE NATURAL STONE JOINT STOCK COMPANY.

Tên viết tắt: VNSTONE., JSC

Thành lập ngày: 13/8/2011

Mã số doanh nghiệp - mã số thuế: 0105451585

Địa chỉ: Số 94, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội.

Website: [www.vnstone.vn](http://www.vnstone.vn)

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Hoài Vũ** Chức danh: Giám đốc.

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ



Tháng 8 năm 2011, Công ty góp vốn thành lập **Công ty cổ phần đá tự nhiên Vnstone** chuyên thiết kế, thi công các công trình sử dụng đá tự nhiên, đá nhân tạo. Số vốn góp là 9.600.000.000 VNĐ, chiếm 96% vốn điều lệ.

Với mục tiêu xây dựng và phát triển thương hiệu Vnstone trở thành thương hiệu hàng đầu về thi công đá tự nhiên tại Việt Nam, cung cấp các dịch vụ từ khâu thiết kế kiến trúc đến thi công hoàn thiện các hạng mục đá ốp lát để đưa các sản phẩm khai thác từ các mỏ Thâm Thèn, Khau Ca, Pha Xúm ... vào thị trường. Bước đầu Công ty đã thành công trong các dự án lớn như Dự án Sunrise Hội An Resort, dự án Mipec Tower, Viện kiểm sát Hà Đông, Savico Megamall, nhà hàng Sông Hồng, và các biệt thự, nhà vườn, ... được các Chủ đầu tư đánh giá cao, tin tưởng vào chất lượng, tiến độ thi công và các biện pháp an toàn trong thi công. Tổng giá trị các hợp đồng đang thực hiện từ khi thành lập Công ty cổ phần Vnstone đến nay khoảng trên 40 tỷ đồng. Đây là một thành công lớn, khẳng định một bước đi vững chắc, đúng hướng cho một công ty mới thành lập và bước vào thị trường thi công đá ốp lát tự nhiên trong thời gian 4 tháng.

Năm 2011, Công ty đã ký kết được hợp đồng cung cấp và thi công đá cho Dự án Sunrise Hội An Resort . Đây là một dự án lớn với tổng giá trị hợp đồng là trên 15,9 tỷ đồng. Đến thời điểm này dự án đang gấp rút hoàn thiện các hạng mục đang thi công dở dang để bàn giao cho chủ đầu tư như: Khu A, B bể cảnh, Villa số 1, 2, 3, Spa,... Dự kiến công trình sẽ hoàn thành trong tháng 6/2012.

Với các công trình thi công Vnstone luôn đặt chất lượng, an toàn và tiến độ lên hàng đầu. Công ty luôn chú trọng nguồn nhân lực cho phát triển kinh doanh và thi công dự án để đảm bảo tiến độ, chất lượng của các công trình; những kỹ sư trẻ được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm luôn bám sát từng hạng mục thi công của công trình; những người thợ lành nghề luôn sâu sát từ các khâu cắt xẻ, đánh bóng, vận chuyển đến ốp lát đá,... Với lợi thế sản phẩm đá marble được sản xuất từ các mỏ của công ty, vì vậy giá cả và chất lượng luôn đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của Chủ đầu tư. Mặt khác, để đảm bảo tiến độ, chất lượng thi công của các công trình Ban lãnh đạo Vnstone luôn quán triệt thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành, quản lý và giám sát dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực con người, tài chính, vật tư và tuân thủ nghiêm các tiêu chuẩn kỹ thuật trong thi công xây dựng.

Trong giai đoạn nền kinh tế gặp khó khăn chung, việc đảm bảo tiến độ thi công không chỉ là việc chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực mà công tác quản lý tài chính cũng là một yếu tố quyết định. Ý thức được vấn đề này, công ty luôn có kế hoạch tài chính rõ ràng, an toàn và hiệu quả đảm bảo nguồn tài chính kịp thời cho các công trình Vnstone đang thi công.

Phấn đấu đưa thương hiệu Vnstone trở thành nhà thầu có thương hiệu, uy tín trong lĩnh vực thi công ốp lát đá tự nhiên là mục tiêu chiến lược, là sứ mệnh của cán bộ, công nhân viên Công ty Cổ phần đá tự nhiên Vnstone.

Một số công trình tiêu biểu Vnstone đã và đang thi công:



*Dự án Sunrise Hội An Resort*



*Dự án Mipec Tower*



*Dự án Indochina Plaza Hà Nội*



*Trung tâm thương mại Savico Megamall*





*Đá tự nhiên ốp lát biệt thự.*

### **3.4 Kinh doanh thương mại - xuất nhập khẩu:**

Xác định được tầm quan trọng của công tác PR thương hiệu, năm 2011 công ty đã chú trọng công tác marketing cho sản phẩm thông qua việc tham gia Triển lãm Quốc tế Vietbuild tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh và các chương trình, chính sách phát triển, quảng bá thương hiệu.

Các hợp đồng tiêu biểu tiêu thụ các sản phẩm đá tự nhiên của công ty là: Cung cấp vật tư đá ốp lát, bó vỉa cho các đối tác lớn như Tập đoàn Nam Cường, dự án khu đô thị sinh thái Ecopak... Ngoài ra, việc cung cấp đá cho các công trình dân sinh, các khu biệt thự cao cấp cũng được công ty quan tâm và mang lại những lợi ích không nhỏ.

Hoạt động xuất khẩu bột đá trong năm 2011 được công ty chú trọng, sản phẩm bột đá được cung cấp cho các đối tác trong nước và xuất đi các nước: Bangladesh, Ấn Độ, ...

Các hoạt động quảng bá và giới thiệu sản phẩm qua thương hiệu Vnstone được đẩy mạnh. Tuy nhiên, mới là bước tiền đề cho nên giai đoạn đầu nên đạt kết quả chưa cao.

Một số hình ảnh về sản phẩm bột đá:



*Calcium Carbonate Chip*



*Calcium Carbonate Powder - hot material for*



*Bột CaCO<sub>3</sub> trắng phủ axit béo*



*Dây chuyền sản xuất bột đá trắng*

Hình ảnh VINA VICO tại Triển lãm Quốc tế VIETBUILD





Một số sản phẩm đá cẩm thạch nhập khẩu:



*Tiger Beige*



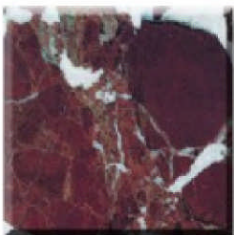
*Sunny*



*Silvia*



*Royal Boticino*



*Rosso Lavento*



*Moca Cream*



*Marron Emperador*



*India Green*



*Galala Beige*



*Crema Travertine*

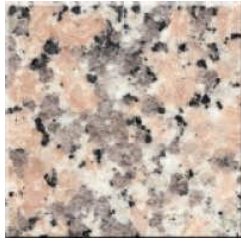


*Valakas*



*Bianco Perlino*

Một số sản phẩm đá granite:



*Xi li Red*



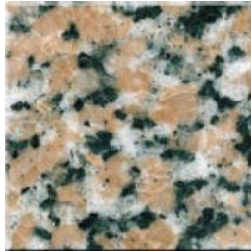
*Trắng Hồng*



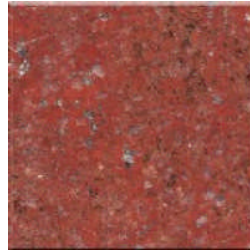
*Vàng Da Báo*



*Đỏ Thiên Sơn*



*Đỏ Tam Bảo*



*China Red*



*Antique Black*



*Giallo California*

### **3.5 Hoạt động đầu tư tài chính**

Hoạt động đầu tư tài chính năm 2011 của Công ty không có được những kết quả thuận lợi. Do ảnh hưởng của tình hình tài chính thế giới, thị trường cổ phiếu năm 2011 tiềm ẩn nhiều rủi ro, hàng loạt cổ phiếu giảm giá trị, nhất là cổ phiếu của ngành xây dựng, bất động sản ... Vì vậy, năm 2011, Ban lãnh đạo công ty chủ trương hạn chế việc thực hiện đầu tư vào lĩnh vực tài chính, thị trường chứng khoán....

### **3.6 Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất đá tự nhiên Vnstone:**

Việc đầu tư dự án nhà máy chế biến đá tự nhiên Vnstone tại số 166 đường Tự Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội được Công ty nghiên cứu, điều tra kỹ lưỡng về thị trường, nhu cầu tiêu thụ và tương lai phát triển của nhà máy. Với diện tích 3000 m<sup>2</sup>, được đầu tư các dây chuyền cắt, xẻ đá, đánh bóng, chế tác đá...cùng các thiết bị chế biến công nghệ cao, đáp ứng yêu cầu chất lượng của thị trường đá ốp lát tự nhiên.

Với diện tích tương đối lớn, nhà máy chế biến đá tự nhiên Vnstone còn được sử dụng để làm kho chứa các sản phẩm khai thác từ các mỏ của công ty và đá tự nhiên cao cấp nhập khẩu. Từ đó thực hiện các hoạt động phân phối đá tự nhiên cho thị trường qua các đại lý, các công trình dự án lớn, ...

Trong thời gian tới, để giảm chi phí đầu tư Công ty dự kiến mời đối tác, nhà đầu tư liên doanh, liên kết đầu tư lắp đặt máy xẻ dàn để cắt đá khối lớn phục vụ nguồn hàng cho xuất khẩu tại nhà máy sản xuất đá tự nhiên Vnstone.



*Hệ thống kho tại nhà máy sản xuất đá tự nhiên Vnstone*



*Nhà máy sản xuất đá tự nhiên Vnstone tại Trụ Liệt, Thanh Trì, Hà Nội*



*Sản phẩm được sản xuất tại nhà máy Vnstone*

*Hệ thống máy mài*



*Máy cắt đá độ chính xác cao*

## **IV-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2011:**

### **4.1 Những khó khăn và thuận lợi:**

#### **▪ Thuận lợi**

- Có đội ngũ lãnh đạo với trình độ chuyên môn cao, đáp ứng đòi hỏi về mặt quản lý doanh nghiệp.

- Thương hiệu Vinavico và Vnstone ngày càng được khẳng định và có uy tín trên thị trường đá ốp lát và thi công đá;

- Nguồn nhân lực phục vụ trong công ty có chất lượng chuyên môn cao, đội ngũ công nhân, kỹ sư có kinh nghiệm lâu năm, tay nghề cao;

- Hoạt động của Công ty không sử dụng vốn vay vì vậy không chịu áp lực về lãi suất;

- Các mỏ đá của Công ty có trữ lượng lớn, chất lượng sản phẩm từ các mỏ là rất tốt nên thu hút được nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư và mong muốn hợp tác để khai thác;

#### **▪ Khó khăn**

- Chịu ảnh hưởng lớn từ cuộc khủng hoảng nợ công trên toàn thế giới, giá các loại nguyên vật liệu, xăng dầu tăng cao ảnh hưởng tới việc đầu tư của Công ty. Các Ngân hàng thắt chặt tín dụng làm cho việc huy động vốn phục vụ cho hoạt động SXKD trên thị trường gặp rất nhiều khó khăn.

- Năm 2011, Thị trường BĐS và hoạt động xây dựng gặp nhiều khó khăn dẫn đến việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty bị hạn chế đi rất nhiều, lượng hàng hoá, sản phẩm từ các mỏ của Công ty không có khả năng tiêu thụ;

- Bên cạnh đó, hiện nay trên thị trường có nhiều đơn vị có thâm niên lâu năm trong việc khai thác, chế biến và kinh doanh đá nên áp lực cạnh tranh lớn;

- Việc cấm xuất khẩu đá khối đã dẫn đến hoạt động xuất khẩu của Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Trong khi đó, do thiếu nguồn vốn nên việc đầu tư nhà máy chế biến đá bị ngưng trệ, các sản phẩm chủ yếu là đá Block. Do vậy, một lượng vốn đầu tư vào hoạt động SXKD chưa có nguồn thu về.

- Năm 2011, Công ty tiến hành mở một số moong khai thác mới tại mỏ Thâm Thên, song do thiếu nguồn lực để đầu tư nên chưa tạo ra được nhiều sản phẩm.

### **4.2 Báo cáo của Hội đồng Quản trị:**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, HĐQT đã sát sao trong công tác chỉ đạo điều hành việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011. HĐQT báo cáo các hoạt động của mình trong năm 2011 tới ĐHĐCĐ như sau:

#### **4.2.1 Công tác tổ chức điều hành và giám sát thực hiện:**

Năm 2011, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 04 cuộc họp chính thức theo yêu cầu của quản lý điều hành và thực hiện nhiệm vụ đầu tư sản xuất kinh doanh và 01(một) lần tiến hành xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để điều hành hoạt động của Công ty và đã ban hành tổng cộng 04 Nghị quyết phục vụ công tác Quản trị của Công ty.

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT đã thay mặt HĐQT ban hành một số quyết định điều hành quản lý như cử người đại diện phần vốn góp, thay đổi người quản lý phần vốn góp tại các đơn vị mà Công ty đầu tư vốn, điều chuyển và bổ nhiệm cán bộ quản lý tại Công ty con.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra các hoạt động của Ban điều hành về việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, văn bản của Hội đồng quản trị để kịp thời điều chỉnh hoạt động chưa phù hợp với định hướng do ĐHĐCĐ đã đề ra. Thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức cho phù hợp với yêu cầu mới của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều được ghi nhận bằng Biên bản họp làm căn cứ để ban hành các quyết định, trong trường hợp điều kiện không cho phép tổ chức tiến hành cuộc họp thì Chủ tịch HĐQT tiến hành lấy ý kiến của các ủy viên HĐQT để thông qua và ban hành nghị quyết và giao cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện.

#### 4.2.2 Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

-Chỉ đạo thực hiện chủ trương đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để đối phó với sự thay đổi chính sách và khủng hoảng kinh tế (làm đại lý phân phối sản phẩm bột đá; kinh doanh máy móc, đầu tư tài chính...)

-Chỉ đạo tìm kiếm các công trình lớn sử dụng nhiều sản phẩm của Công ty;

-Hỗ trợ ký kết và thực hiện các công trình sử dụng đá tự nhiên như: Dự án cung cấp đá cho Công trình Sunrise Hội An Resort, ...

-Quy hoạch và sử dụng cán bộ, nhân viên đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Ban hành quy chế đãi ngộ nhân viên để khuyến khích tinh thần cho cán bộ, nhân viên

-Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Tổng Giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

-Ngoài ra HĐQT đã chỉ đạo ban hành các quy chế, quy định để quản lý các hoạt động tổ chức, kinh doanh của Công ty: Quy chế công tác phí...

#### 4.2.3 Các nghị quyết, quyết định chỉ đạo, điều hành:

T T	Số hiệu văn bản	Loại	Thẩm quyền	Nội dung	Ngày ban hành	Tình hình TH
1	185A/2011/NQ-HĐQT	NQ	HĐQT	Điều chỉnh một số hoạt động của Ban tổng giám đốc	18/05/2011	Hoàn thành
2	728/NQ-HĐQT/VINAVICO/2011	NQ	HĐQT	Thông qua kết quả bầu Chủ tịch HĐQT	29/06/2011	Hoàn thành
3	785A/NQ/HĐQT/VINAVICO/2011	NQ	HĐQT	Góp vốn thành lập Công ty CP đá tự nhiên Vnstone	26/07/2011	Hoàn thành
4	185A/2011/NQ-HĐQT/VNVC	NQ	HĐQT	Góp vốn thành lập Công ty CP đá Cẩm thạch Lục Yên	17/12/2011	Hoàn thành



5	739/QĐ- HĐQT/VNVC/2011	QĐ	Chủ tịch HĐQT	Ban hành Quy chế lao động tiền lương theo TT của Bộ LĐTB&XH	01/07/2011	Hoàn thành
7	773/QĐ- HĐQT/VNVC/2011	QĐ	Chủ tịch HĐQT	Thay đổi người đại diện phần vốn góp tại Công ty CP cấp thoát nước Quảng Nam	01/07/2011	Hoàn thành
8	909/QĐ/HĐQT/VN VC/2011	QĐ	Chủ tịch HĐQT	Cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty CP Vitravico	10/10/2011	Hoàn thành
9	1072/QĐ/HĐQT/VN VC/2011	QĐ	Chủ tịch HĐQT	Thay đổi người đại diện phần vốn góp tại Công ty CP ứng dụng CN&CNC Việt Nam	22/12/2011	Hoàn thành

#### 4.2.4 Phương hướng, nhiệm vụ cơ bản và một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2012:

Hội đồng Quản trị nghiên cứu mô hình hoạt động của CTA và có một số chủ trương lớn trong việc định hướng phát triển năm 2012 và các năm sau:

-Năm 2012 sẽ đàm phán với các đối tác đầu tư cùng ngành phương án liên doanh liên kết khai thác 2 mỏ Thâm Thèn và Khau Ca.

-Đàm phán chuyển nhượng quyền khai thác (không quá 50% diện tích được cấp phép) mỏ Thâm Thèn và Khau Ca để lấy vốn xây dựng nhà máy chế biến đá khối và nghiền bộ đá tại Yên Bái.

-Tăng cường công tác marketing để nâng cao giá trị thương hiệu Vnstone trong ngành đá ốp lát tự nhiên tại Việt Nam. Mục tiêu trong 5 năm tới trở thành thương hiệu số 1 của ngành này.

-Thực hiện chuẩn hóa công tác kế hoạch và các nội quy, quy chế trong toàn Công ty và các Công ty con.

-Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện hiệu quả chủ trương thu hút nhân tài, hoàn thiện quy trình tuyển dụng, đào tạo, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên.

-Sử dụng hiệu quả và bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, huy động vốn từ các nguồn khác để phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư;

-Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;

-Hỗ trợ Ban tổng giám đốc trong việc tìm kiếm khách hàng và ký kết các hợp đồng có giá trị lớn.

#### Một số chỉ tiêu đề ra cho năm 2012:

Dựa trên những phân tích và nhận định về tình hình kinh tế trong nước, khu vực và thế giới, xét tình hình kinh doanh trong năm 2011 và những thuận lợi, khó khăn trong năm 2012, HĐQT đề ra một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2012 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Đơn vị tính
Vốn điều lệ	92	Tỷ đồng
Doanh thu	108	Tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	10	Tỷ đồng
Cổ tức	10	%
Nhân sự	100	Người
Thu nhập bình quân/ng/tháng	6,3	Triệu đồng

### 4.3 Báo cáo của Ban Kiểm soát:

#### 4.3.1 Hoạt động của ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty trong việc quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Bầu thành viên có trình độ, tinh thần trách nhiệm làm Trưởng BKS để điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra giám sát của BKS trong nhiệm kỳ 2011 – 2016;

- Kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý, điều hành;

- Kiến nghị tới ĐHĐCĐ thường niên 2011 về những bất cập trong quản lý của ban giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất của Tổng giám đốc và Ban Giám đốc, xem xét sự phù hợp của các hợp đồng kinh tế, quyết định của Tổng giám đốc trong năm 2011;

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thẩm tra báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm hợp nhất nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.

#### 4.3.2 Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

Năm 2011, tình hình kinh tế chung có nhiều khó khăn và có nhiều biến động phức tạp. BKS đã tiến hành giám sát các hoạt động của HĐQT một cách chặt chẽ. Cụ thể trong năm 2011, HĐQT đã có những hoạt động chủ yếu sau:

- Triển khai 04 cuộc họp để thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ đạo công tác quản lý Công ty và điều chỉnh các kế hoạch chiến lược cho phù hợp với sự thay đổi của tình hình kinh tế thị trường trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp tiến hành theo đúng quy định của pháp

luật. Số thành viên tham dự các cuộc họp tương đối đầy đủ. Số thành viên ở xa không tham dự họp gửi ý kiến bằng văn bản.

-Ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011, Ban hành quy chế phù hợp với quy định mới của pháp luật nhằm phục vụ yêu cầu về quản lý nội bộ. Việc ban hành các Nghị quyết, quyết định, quy chế đều tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ.

-Phê duyệt các kế hoạch, chiến lược kinh doanh và khai thác mỏ do Ban giám đốc trình.

-Thông qua chương trình, nội dung, dự thảo nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

-Năm 2011, Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm TGD tham gia trực tiếp điều hành hoạt động SXKD, Một số quyết sách được quyết định nhanh chóng nhưng vẫn phù hợp với quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty. Tuy nhiên, theo quy định của điều lệ Công ty thì Chủ tịch HĐQT kiêm TGD phải được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. BKS đề xuất ĐHĐCĐ thường niên 2012 thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm TGD.

-Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

-Tham gia cùng Ban điều hành lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, kinh doanh có lãi.

#### **4.3.3 Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã tích cực trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thể hiện trên các nội dung sau:

-Ban hành, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài sản, tiền vốn, chính sách lương, cơ cấu tổ chức bộ máy phục vụ cho việc điều hành, quản lý công ty được minh bạch và hiệu quả.

-Hoạt động điều hành hoạt khai thác tại các dự án xúc tiến theo đúng tiến độ, hoạt động xin cấp phép khai thác cho mỏ Khau Ca tiến hành chậm.

-Tổng Giám đốc đã thực hiện ký kết một số Hợp đồng cung cấp đá trong phạm vi thẩm quyền;

-Trong năm 2011, những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhiều hợp đồng chưa được nghiệm thu, thanh toán, công nợ tồn đọng... Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc, tập thể Ban điều hành đã tích cực quản lý điều hành công ty khắc phục khó khăn để thoát khỏi tình trạng thua lỗ.

-Một số hoạt động thu hồi công nợ theo sự chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông đang được tiến hành, tuy nhiên tiến độ còn chậm.

#### **4.3.4 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011:**

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ TH/KH
1. Doanh thu	đồng	88,223.000.000	48.901.951.361	55%
2. Lợi nhuận sau thuế	đồng	13.026.000.000	1.818.901.895	14%
3. Cổ tức	%	12	5	42%

\* Doanh thu bao gồm: Doanh thu bán hàng và Doanh thu cung cấp dịch vụ, doanh thu thuần đạt 48,9 tỷ đồng, giảm 12,3 tỷ đồng, đồng thời tổng lợi nhuận sau thuế giảm 6,9 tỷ đồng so với năm 2010.

#### 4.3.5 Công tác lập, kiểm toán Báo cáo tài chính 2011:

-Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

-Báo cáo tài chính công ty được kiểm toán bởi Cty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam ( trước đây là Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán CA&A) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

-Ý kiến của kiểm toán về Báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn bộ. “Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 cũng như hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### 4.4 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc:

##### 4.4.1 Kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế Hoạch 2011	Thực hiện năm 2011	TH/KH %
1	Doanh thu	88,223.000.000	48.901.951.361	55,4%
2	Lợi nhuận sau thuế	13.026.000.000	1.818.901.895	14%
3	Đầu tư	47.308.000.000	48.133.001.983	101,7%
4	Tỷ lệ trả cổ tức	12%	5%	42 %
5	Nhân sự	120 người	85 người	70%
6	Thu nhập bq/người/tháng	5.500.000	6.100.000	110,9%

##### 4.4.2 Cơ cấu nhân sự:

STT	Bộ phận	Số lượng (người)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	5	
2	Ban Kiểm soát	3	
3	Ban Tổng Giám đốc	4	Gồm 2 ủy viên HĐQT
4	Ban trợ lý	4	

5	Phòng Tài chính Kế toán	5	
6	Phòng Hành chính Nhân sự	8	
7	TT Kinh doanh và QLDA	12	
8	Các dự án khai thác mỏ	24	
9	Công ty con	22	
<b>Tổng cộng: 85 người</b> (Chưa bao gồm lao động thuê ngoài và hợp đồng ngắn hạn)			

**Trình độ lao động năm 2011:**

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên đại học	2	2%
2	Đại học	23	28%
3	Cao đẳng	9	10%
4	Trung cấp, nghề	26	30%
5	Lao động phổ thông	25	30%

Doanh thu năm 2011 là 48,9 tỷ đồng đạt 55,4 % và lợi nhuận sau thuế là hơn 1,8 tỷ đồng đạt 14% so với kế hoạch đề ra. Như vậy, các kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận đã không đạt được. Việc không đạt chỉ tiêu đề ra cho năm 2011 xuất phát từ tình hình chung của nền kinh tế thế giới và Việt Nam trong năm qua có nhiều khó khăn. Tuy nhiên, xét chung trong bối cảnh kinh tế năm 2011 của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng thì việc Công ty CP Vinavico vượt qua khủng hoảng, thoát khỏi tình trạng thua lỗ và kinh doanh có lãi và đảm bảo tốt đời sống cho cán bộ, nhân viên là một thành công lớn của Ban điều hành. Con số tỷ lệ thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên công ty đã vượt ra 10,9 % so với kế hoạch đề ra đã phản ánh sự quan tâm của ban điều hành tới nguồn lực con người của Công ty. Điều này có tác động lớn cho việc thúc đẩy năng lực con người Vinavico trong năm tới.

\* Các dự án khai thác đá trắng đã hoàn thành các kế hoạch đặt ra cho các dự án về sản lượng, an toàn lao động. Tuy nhiên, do một số yếu tố khách quan như chính sách cấm xuất khẩu đá khối (Block) nên giá trị sản phẩm bán ra còn ít, số lượng hàng tồn kho lớn. Nguồn vốn thiếu nên một số hạng mục cần đầu tư chưa thực hiện được.

\* Đối với hoạt động hợp tác khai thác đá đen tại mỏ đá Pha Xúm, Như Xuân, Thanh Hóa: Hoạt động hợp tác với Công ty thành đạt có nhiều thuận lợi, sản phẩm khai thác tương đối lớn, và nhu cầu thị trường cao nên sản lượng và giá trị hàng hóa bán ra đạt chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2011 cho mỏ Pha Xúm;

\* Hoạt động của các công ty con:

Công ty Cổ phần đá tự nhiên Vnstone được thành lập tháng 8/2011. Sau thời gian thành lập Công ty đã đi vào hoạt động ổn định và giành được nhiều hợp đồng có giá trị

lớn (tổng giá trị các hợp đồng đến nay đạt trên 40 tỷ đồng), đáp ứng kỳ vọng của HĐQT, góp phần nâng cao lợi nhuận cho Công ty CP Vinavico.

Công ty CP đá cẩm thạch Lục Yên vừa được góp vốn thành lập vào tháng 12/2011, do đang trong quá trình xây dựng và ổn định bộ máy quản lý điều hành. Bước đầu đã có nhiều thuận lợi và nhận được những chính sách ưu đãi từ chính quyền địa phương và Nhà nước cho doanh nghiệp hoạt động SXKD tại khu vực Lục Yên - Yên Bái.

#### **4.4.3 Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2012:**

##### **a) Khó khăn và thách thức:**

Năm 2012 dự báo vẫn là một năm khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam. Trong bối cảnh đó Công ty Cổ phần Vinavico sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

-Tình hình khủng hoảng nợ công ở nhiều nước chưa có xu hướng giảm;

-Giá giá nguyên vật liệu trên thị trường quốc tế có khả năng tăng cao ảnh hưởng đến SXKD;

- Hoạt động tiêu dùng, xây dựng cũng vì thế mà giảm đi dẫn đến việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty sản xuất ra hạn chế hơn;

-Hiện tại nguồn vốn của Công ty (vốn chủ sở hữu) chủ yếu nằm trong cơ cấu tài sản dài hạn vì thế việc quay vòng vốn để đáp ứng SXKD gặp phải nhiều khó khăn;

-Mặt khác, do việc tự đầu tư khai thác ở hai mỏ đá trắng tại Yên Bái và hợp tác khai thác tại mỏ đá đen Thanh Hóa nên có nhiều hạn chế (thiếu) về thiết bị khai thác và chế biến chế biến, làm hạn chế lợi thế sơ hữu nhiều mỏ;

-Năm 2012 ngành Xây dựng và thị trường Bất động sản sẽ vẫn chưa thể khởi sắc cho nên ngành đá ốp lát cũng sẽ bị ảnh hưởng lớn, nhiều mặt hàng của Công ty sẽ tiêu thụ chậm;

-Ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, lãi suất quá cao khiến doanh nghiệp khó thể vay vốn phục vụ kinh doanh;

-Thị trường chứng khoán cũng chưa thể thoát khỏi sự sa sút, do vậy, các khoản đầu tư tài chính của công ty từ những năm trước cũng chưa thể thoái vốn được và khiến công ty phải trích lập dự phòng lớn.

##### **b) Thuận lợi và cơ hội:**

-Công ty CP Vinavico có nguồn nhân lực trẻ, có trình độ cao, năng động của và có thời gian được đào tạo, tích lũy được nhiều kinh nghiệm, làm chủ đc công nghệ khai thác, chế biến và thi công đá ốp lát;

-Các mỏ của Công ty hiện nay có trữ lượng lớn, chất lượng tốt rất hấp dẫn với nhiều nhà đầu tư và mong muốn hợp tác hoặc mua lại 1 phần mỏ để khai thác cùng;

-Các thương hiệu Vinavico và Vnstone hiện có uy tín trong thị trường cung cấp, thiết kế và thi công đá tự nhiên.

## \* Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012:

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2012
<b>A</b>	<b>Giá trị sản lượng</b>	Tỷ đồng	<b>129</b>
<b>I</b>	<b>Sản lượng từ khai khoáng:</b>	Tỷ đồng	
1	Mỏ Thâm Thèn	Tỷ đồng	12
2	Mỏ Khau Ca	Tỷ đồng	6
3	Mỏ Pha Xúm	Tỷ đồng	10
<b>II</b>	<b>Sản lượng từ thương mại:</b>	Tỷ đồng	
1	Bột đá	Tỷ đồng	10
2	Đá nhập	Tỷ đồng	15
3	Đá trong nước	Tỷ đồng	6
4	Kinh doanh thiết bị	Tỷ đồng	20
5	Kinh doanh khác	Tỷ đồng	10
<b>III</b>	<b>Giá trị sản lượng thi công</b>	Tỷ đồng	
1	Thi công công trình đá ốp lát	Tỷ đồng	40
<b>B</b>	<b>Doanh thu hợp nhất</b>	Tỷ đồng	<b>108</b>
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất</b>	Tỷ đồng	<b>10</b>
<b>D</b>	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp (25%)</b>	Tỷ đồng	<b>2,5</b>
<b>E</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	Tỷ đồng	<b>7,5</b>
<b>F</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	Tỷ đồng	<b>92</b>
<b>G</b>	<b>Đầu tư vốn</b>	Tỷ đồng	
1	Công ty CP đá tự nhiên Vnstone	Tỷ đồng	5
2	Công ty CP đá cẩm thạch Lục Yên	Tỷ đồng	30
3	Mỏ đá Thâm Thèn	Tỷ đồng	1
4	Mỏ đá Khau Ca	Tỷ đồng	1
6	Mỏ đá đen Pha Xúm	Tỷ đồng	1
<b>H</b>	<b>Cổ tức</b>	%	<b>10</b>
<b>I</b>	<b>Nhân sự</b>	Người	<b>100</b>
<b>K</b>	<b>Thu nhập BQ/người/tháng</b>	Triệu đồng	<b>6,3</b>

## V-THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ BAN QUẢN TRỊ CÔNG TY:

## 5.1 Thông tin về cổ đông:

## 5.1.1 Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT:

TT	Họ và tên	Số lượng CP tính đến ngày 31/12/2010		Số lượng CP tính đến ngày 05/03/2012	
		Số CP	Tỷ lệ/ T.Số CP	Số CP	Tỷ lệ/ T.Số CP
1	Nguyễn Thanh Hoàn	102.527	1,1%	527	0,01%
2	Nguyễn Ngọc Lâm			146.000	1,59%
3	Mai Hồng Bằng	214.955	2,33%	1.657.455	18,02%
4	Vũ Hồng Sơn	0	0%	0	0%
5	Đình Thanh Bình	2.400	0,03%	32.400	0,35%

## 5.1.2 Thông tin sở hữu cổ phần của các tổ chức là cổ đông lớn:

TT	Họ và tên	Số lượng CP tính đến ngày 31/12/2010		Số lượng CP tính đến ngày 05/03/2012	
		Số CP	Tỷ lệ/ T.Số CP	Số CP	Tỷ lệ/ T.Số CP
1	Công ty CP Chứng khoán Đại Dương	705.000	7,66%	705.000	7,66%
2	Công ty CP Đầu tư và Khai thác mỏ Vinavico	1.200.000	13%	1.200.000	13%

## 5.1.3 Thống kê về cổ đông góp vốn:

\* Cổ đông góp vốn trong nước:

Số TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tính đến ngày 05/03/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu
1	Nhà nước	0	0%
2	HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng	2.086.268	22,68 %
3	Tổ chức trong nước	2.147.093	23,34%
5	Cá nhân trong nước	4.571.539	49,69%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>8.804.900</b>	<b>95,70%</b>

\*Cổ đông nước ngoài:

Số TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tính đến ngày 05/03/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu
1	Cá nhân	283.100	3,08%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>283.100</b>	<b>3,08%</b>

\*Cổ phiếu quỹ: (Tính đến ngày 05/3/2012)

Số lượng: **112.000 CP**, chiếm tỷ lệ **1,22%**



## 5.2 Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát:

### 5.2.1 Hội đồng Quản trị:

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Vinavico. Năm 2011 ĐHĐCD tiến hành bầu HĐQT nhiệm kỳ mới (2011-2016) gồm 05 thành viên.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Mai Hồng Bằng	Chủ tịch HĐQT	Tái trúng cử
2	Ông Nguyễn Thanh Hoàn	Ủy viên HĐQT	Tái trúng cử
3	Ông Vũ Hồng Sơn	Ủy viên HĐQT	Tái trúng cử
4	Ông Đinh Thanh Bình	Ủy viên HĐQT	Được bầu mới
5	Ông Nguyễn Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT	Được bầu mới

Tại cuộc họp HĐQT ngày 22/6/2011, ông Mai Hồng Bằng được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty.

### 5.2.2 Ban Kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông 2011 đã bầu ra Ban Kiểm soát gồm 03 người:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lê Anh Tuấn	Trưởng ban	
2	Ông Nguyễn Thành Bao	Thành viên	
3	Ông Nguyễn Công Đường	Thành viên	

### 5.2.3 Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinavico gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Mai Hồng Bằng	Tổng Giám đốc	
2	Ông Đinh Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Hồ Minh Quang	Phó Tổng Giám đốc	Xin miễn nhiệm 08/2011
4	Ông Trần Trọng Huy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/8/2011

Tháng 8/2011 ông Hồ Minh Quang có đơn xin miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc và đã được HĐQT chấp thuận.

## 5.3 Thay đổi kế toán trưởng:

Năm 2011, Công ty Cổ phần Vinavico không có sự thay đổi Kế toán trưởng, ông Nguyễn Tiến Hùng tiếp tục làm Kế toán trưởng Công ty.

## VI-BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2011

### 6.1 Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, và kết quả kinh doanh cũng như lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

### 6.2 Báo cáo tài chính hợp nhất 2011:

#### Báo cáo kết quả SXKD năm 2011:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
<b>1Doanh thu</b>	<b>01</b>	<b>22</b>	<b>48.901.951.361</b>	<b>61.766.370.695</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	-	(3.238.365.000)
<b>3Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>		<b>48.901.951.361</b>	<b>58.528.005.695</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	<b>24-25</b>	(32.563.873.530)	(49.841.616.326)
<b>5Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>16.338.077.831</b>	<b>8.686.389.369</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	<b>26</b>	3.096.580.622	13.361.691.927
7. Chi phí tài chính	22	<b>27</b>	(6.350.589.057)	(4.940.173.618)
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>(6.666.667)</i>	<i>(37.252.781)</i>
8. Chi phí bán hàng	24	<b>28</b>	(3.270.198.052)	(887.113.864)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	<b>29</b>	(6.627.952.079)	(7.207.042.093)
<b>10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh</b>	<b>30</b>		<b>3.185.919.265</b>	<b>9.013.751.721</b>
11. Thu nhập khác	31	<b>30</b>	248.172.997	2.642.624.351
12. Chi phí khác	32	<b>31</b>	(1.815.107.672)	(31.440.564)
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>(1.566.934.675)</b>	<b>2.611.183.787</b>
<b>14. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>1.618.984.590</b>	<b>11.624.935.508</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	<b>18</b>	199.926.305	(2.879.875.405)
<b>17. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>60</b>		<b>1.818.910.895</b>	<b>8.745.060.103</b>
<b>18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	<b>32</b>	<b>200</b>	<b>982</b>

**Bảng cân đối kế toán**  
**tại ngày 31 tháng 12 năm 2011**  
Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Tài sản	Thuyết Mã số	minh	31.12.2011	31.12.2010
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>		<b>62.344.269.110</b>	<b>81.173.485.558</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương</b>	<b>110</b>	<b>3</b>	<b>1.326.632.426</b>	<b>25.387.434.476</b>
1. Tiền	111		1.326.632.426	4.387.434.476
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	21.000.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính</b>	<b>120</b>		<b>4.454.430.574</b>	<b>21.158.377.774</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121	<b>4</b>	7.443.347.774	22.460.559.774
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn	129	<b>5</b>	(2.988.917.200)	(1.302.182.000)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>29.434.094.404</b>	<b>20.066.442.764</b>
1. Phải thu khách hàng	131		21.534.817.259	12.482.849.848
2. Trả trước cho người bán	132		7.450.680.090	7.693.301.172
5. Các khoản phải thu khác	135	<b>6</b>	1.028.126.087	218.320.776
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó	139	<b>7</b>	(579.529.032)	(328.029.032)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>9.657.301.204</b>	<b>8.879.974.599</b>
1. Hàng tồn kho	141	<b>8</b>	9.657.301.204	8.879.974.599
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>17.471.810.502</b>	<b>5.681.255.945</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	<b>9</b>	281.100.470	129.916.388
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	<b>18</b>	3.193.858.394	1.748.242.979
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	<b>10</b>	13.996.851.638	3.803.096.578
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>		<b>83.308.464.667</b>	<b>52.125.311.034</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>70.372.321.384</b>	<b>40.986.828.685</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>11</b>	22.197.342.736	13.798.948.970
- Nguyên giá	222		26.448.893.359	15.279.771.890
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(4.251.550.623)	(1.480.822.920)
3. Tài sản cố định vô hình	227	<b>12</b>	41.976.665	-
- Nguyên giá	228		51.400.000	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.423.335)	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	<b>13</b>	48.133.001.983	27.187.879.715
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính</b>	<b>250</b>		<b>12.397.408.109</b>	<b>10.975.009.796</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	<b>16</b>	2.488.491.909	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	<b>14</b>	11.648.352.000	11.648.352.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài	259	<b>15</b>	(1.739.435.800)	(673.342.204)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>538.735.174</b>	<b>163.472.553</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	<b>17</b>	391.735.174	163.472.553
3. Tài sản dài hạn khác	268		147.000.000	-
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>270</b>		<b>145.652.733.777</b>	<b>133.298.796.592</b>

**Bảng Cân đối Kế toán**  
**tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 (tiếp theo)**  
 Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Nguồn vốn	Thuyết		31.12.2011	31.12.2010
	Mã số	minh		
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>300</b>		<b>42.713.579.411</b>	<b>31.502.716.121</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>42.713.579.411</b>	<b>31.502.716.121</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	19	1.414.000.000	-
2. Phải trả người bán	312		35.858.471.118	26.781.586.756
3. Người mua trả tiền trước	313		1.138.615.351	10.000.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	18	2.776.286.342	3.056.403.798
5. Phải trả người lao động	315		971.443.471	574.514.132
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	20	513.029.178	1.291.932.937
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		41.733.951	(211.721.502)
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>		<b>102.939.154.366</b>	<b>101.796.080.471</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>102.939.154.366</b>	<b>101.796.080.471</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		92.000.000.000	92.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6.298.680.000	6.298.680.000
4. Cổ phiếu quỹ	414		(1.686.650.000)	(1.686.650.000)
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		707.257.366	144.059.866
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		599.129.304	148.571.304
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		5.020.737.696	4.891.419.301
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>440</b>		<b>145.652.733.777</b>	<b>133.298.796.592</b>

Một năm đầy biến động của thị trường cùng các yếu tố rủi ro tiềm ẩn. Bằng sự nỗ lực, ý chí phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, cán bộ, công nhân viên Công ty Cổ phần VINAICO đã cùng nhau vượt qua một năm đầy thử thách cam go và đã gặt hái được những thành công đáng tự hào. Phát huy sức mạnh nội lực, tận dụng các cơ hội hợp tác, phát triển, năm 2012 VINAICO tự tin bước những bước vững chắc trên con đường phát triển của mình./.

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước
- Sở GDCK HN
- HĐQT, Ban KS
- Các cổ đông
- Lưu VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
 Mai Hồng Bằng